

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM TÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2019/HS-ST
Ngày: 30-12-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Quốc Thái và ông Phạm Hữu Ái

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân;

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thành Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 65/TLST-HS ngày 11/12/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2019/QĐST-HS ngày 16/12/2019, đối với bị cáo:

NGUYỄN NGỌC H, (*tên gọi khác: Không*), sinh năm 1978 tại tỉnh B;

Nơi ĐKKHKT: Thôn B, xã H, huyện H1, tỉnh B.

Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Cha: Nguyễn Ngọc H1; Mẹ: Trần Thị V.

Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con đầu

Vợ: Mai Thị H; Có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2008.

Tiền sự: Không; Tiền án: Không

Bị cáo hiện đang tại ngoại. *Có mặt tại phiên tòa.*

** Người bị hại: Vũ Tiến D (chết)*

Đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Vũ Đình N, sinh năm: 1961;

+ Đình Thị U, sinh năm: 1962;

+ Vũ Thị M, sinh năm 1989;

+ Vũ Hồng Q, sinh năm 1995;

Cùng địa chỉ: thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh H.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Phạm Trần L**, sinh năm 1977

Địa chỉ: 89/6A đường H, Phường T, Tp. V, tỉnh B. (*Có đơn xin vắng mặt*)

* *Bị đơn dân sự:* Công ty cổ phần thương mại dịch vụ N

Địa chỉ: 33/22A Đường số C, khu phố B, phường B1, Quận H, Tp. H.

Đại diện hợp pháp: Bà **Hồ Lê Yến C**, là Giám đốc (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: 68 đường số C, Khu phố M, phường L, quận T, Tp. H.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Lưu Văn H**, sinh năm: 1968 (*Có mặt*)

Địa chỉ: thôn B, xã Đ, huyện T, tỉnh V.

* *Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:*

- Ông **Trần Quang H2**, sinh năm 1983 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Khu phố S, phường T, thị xã L, tỉnh B.

- Ông **Lương Trọng H3**, sinh năm 1993 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: thôn T, xã S, huyện H, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc H có giấy phép lái xe hạng FC số 790113013100 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24/4/2019, là lái xe cho Công ty cổ phần thương mại dịch vụ N.

Vào khoảng 21 giờ 55 phút ngày 26/8/2019, Nguyễn Ngọc H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 51C-981.48 kéo theo somiromóc 51R-206.42 chạy trên Quốc lộ 1A theo hướng Phan Thiết đi Đồng Nai với vận tốc khoảng 40 – 50km/h. Khi đến km 1748 + 200 thuộc khu phố 1, thị trấn T, huyện H, tỉnh B, H điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái theo hướng đi. Ngay vào thời điểm này ở hướng ngược chiều, Vũ Tiến D điều khiển xe mô tô biển số 86B6-345.85 đi vào làn đường dành cho xe thô sơ, người đi bộ thì đụng vào anh Lương Trọng H3 đang đi bộ phía trước cùng chiều làm cho anh H3 ngã văng vào lề đất, còn xe D mất thăng bằng đi vào làn xe cơ giới bên phải theo hướng đi (đúng phần đường xe D điều khiển) dẫn đến xe ô tô 51C-981.48 và xe mô tô 86B6-345.85 đụng nhau gây ra tai nạn. Hậu quả làm Vũ Tiến D tử vong tại hiện trường.

Theo Biên bản khám nghiệm ngày 26/8/2019, cùng sơ đồ hiện trường thể hiện:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn có chiều rộng mặt đường đo được 12^m10, ở giữa tim đường có 01 vạch sơn màu vàng liền mạch chia mặt đường thành hai phần; phần đường hướng Đồng Nai đi Phan Thiết đo được là 5^m70, trong đó phần đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ đo được 2^m30. Bên phải hướng Phan Thiết đi Đồng Nai có biển báo cấm vượt. Dấu vết vụ tai nạn được đo vào mép đường bên phải hướng Đồng Nai đi Phan Thiết như sau:

- Vết cày số 1 kích thước 9^m x 1^{cm}, đầu vết đo vào mép đường được 1^m70, cuối vết đo vào mép đường được 4^m40.

- Vết chà có kích thước 42^m x 60^{cm}, đầu vết vào mép đường được 5^m, cuối vết ở vị trí dí thứ 3 của somiromóc 51R-206.42 đo vào mép đường được 9^m20.

- Vết cày số 2 có kích thước $10^m90 \times 50^{cm}$, đầu vết đo vào mép đường được 5^m , cuối vết ở vị trí trục giữa bên phải xe mô tô 86B6-345.85, đo vào mép đường được 2^m80 .

- Xe mô tô 86B6-345.85 ngã nghiêng về bên phải, đầu xe hướng đi Đồng Nai, đuôi xe hướng Phan Thiết. Đầu trục bánh sau đo vào mép đường được 3^m25 ; đo đến tâm khu vực mảnh vỡ là 2^m10 , đo đến đầu trục bên trái dí thứ ba của somiromóc 51R-206.42 được 25^m70 .

- Xe ô tô đầu kéo 51C-981.48 kéo theo somiromóc 51R-206.42, đầu xe hướng đi Đồng Nai, đuôi xe hướng đi Phan Thiết. Đầu trục bánh trước bên trái đo vào mép đường được 9^m50 , đầu trục bên trái của cầu thứ nhất đo vào mép đường được 09^m40 .

- Tử thi Vũ Tiến D nằm dưới gầm somiromóc 51R-206.42, đo từ đầu tử thi vào lề được 10^m50 .

Theo Bản Kết luận giám định số 793/KLGD-PC09 ngày 07/10/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Xe ô tô đầu kéo 51C-981.48 kéo theo somiromóc 51R-206.42 có các dấu vết va chạm: phía dưới ca bin bên trái bị trượt xước mất sơn; chắn bùn trước bên trục trái thứ 2 bị hằn, đẩy về sau phù hợp với dấu vết va chạm trên xe mô tô 86B6-345.85; mặt ngoài tay kính chiếu hậu bị trượt xước dính chất màu đỏ; đầu xe và khung xe bị đẩy về sau.

- Vị trí va chạm giữa xe ô tô đầu kéo 51C-981.48 kéo theo somiromóc 51R-206.42 với xe mô tô 86B6-345.85 nằm trên làn đường xe cơ giới của phần đường bên phải theo hướng Đồng Nai đi Phan Thiết.

- Xe ô tô đầu kéo 51C-981.48 kéo theo somiromóc 51R-206.42 di chuyển hướng Phan Thiết đi Đồng Nai; xe mô tô 86B6-345.85 di chuyển hướng ngược lại.

Theo Bản Kết luận Giám định pháp y tử thi số 248/2019/TT ngày 12/9/2019 của Trung tâm Giám định pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận nguyên nhân chết của anh Vũ Tiến D là: Choáng không hồi phục sau đa chấn thương dẫn đến tử vong.

Về phần dân sự: Bị can Nguyễn Ngọc H và Công ty cổ phần thương mại dịch vụ N là chủ sở hữu xe ô tô đầu kéo 51C-981.48 đã thỏa thuận bồi thường cho phía gia đình anh Vũ Tiến D số tiền 150.000.000 đồng và được gia đình anh D bãi nại, xin miễn trách nhiệm hình sự; riêng xe mô tô 86B6-345.85 bị hư hỏng nhẹ, chủ sở hữu là ông Trần Quang H2 (là người cho D mượn xe) không có yêu cầu bồi thường chi phí sửa chữa xe.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô 51C-981.48 cùng somiromóc 51R-206.42 cho Công ty cổ phần thương mại dịch vụ N; Trả lại xe mô tô 86B6-345.85 cho chủ sở hữu là ông Trần Quang H2. Riêng giấy phép lái xe số 790113013100 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24/4/2019 cho Nguyễn Ngọc H, hiện đã chuyển qua Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân quản lý chờ xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và nhất trí với các tình tiết vụ án và điều khoản mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân đã viện dẫn trong Cáo trạng.

Cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 11/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKS giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã phân tích, đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Tuyên bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H từ 12 tháng đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định. Trả lại Giấy phép lái xe cho bị cáo.

Phần dân sự do đại diện người bị hại và bị đơn dân sự không yêu cầu bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Tại phiên tòa, bị cáo nhận tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Công an huyện Hàm Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, đại diện bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nguyễn Ngọc H là người đã học Luật Giao thông đường bộ và đã được cấp giấy phép lái xe đúng quy định.

Vào khoảng 21 giờ 55 phút ngày 26/8/2019, Nguyễn Ngọc H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 51C-981.48 kéo theo sơmimóc 51R-206.42 chạy trên Quốc lộ 1A theo hướng Phan Thiết đi Đồng Nai với vận tốc khoảng 40 – 50km/h. Khi đến km 1748 + 200 thuộc khu phố 1, thị trấn T, huyện H, tỉnh B, H điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái theo hướng đi. Ngay vào thời điểm này ở hướng ngược chiều, Vũ Tiến D điều khiển xe mô tô biển số 86B6-345.85 đi vào làn đường dành cho xe thô sơ, người đi bộ thì đụng vào ông Lương Trọng H3 đang đi bộ phía trước cùng chiều làm cho ông H3 ngã văng vào lề đất, còn xe D mất thăng bằng đi vào làn xe cơ giới bên phải theo hướng đi (đúng phần đường xe D điều khiển) dẫn đến xe ô tô 51C-981.48 và xe mô tô 86B6-345.85 đụng nhau gây ra tai nạn. Hậu quả làm Vũ Tiến D tử vong tại hiện trường.

Nguyên nhân gây tai nạn là do lỗi của bị cáo đã không tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Nhà nước về an toàn khi tham gia giao thông, đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9, khoản 2 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ và vi phạm khoản 1 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải.

Với những vi phạm nêu trên cùng với hậu quả xảy ra làm chết một người, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân căn cứ vào hành vi thực tế của bị cáo là trong lúc lái xe không đi đúng phần đường, không tuân thủ đúng các quy định của Luật Giao thông đường bộ đã gây tai nạn, làm chết một người. Căn cứ buộc tội là phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra. Ngoài ra, căn cứ buộc tội cũng phù hợp hậu quả vụ án, phù hợp về thời gian, địa điểm xảy ra tai nạn do đó Hội đồng xét xử chấp nhận căn cứ buộc tội mà Viện kiểm sát đưa ra đối với bị cáo.

[3] Trong lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến tính chất mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo để lượng hình cho phù hợp. Xét thấy: Sau khi gây tai nạn đã tích cực tác động bồi thường để khắc phục hậu quả cho gia đình nạn nhân và được đại diện cho bị hại đã làm đơn bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự. Quá trình điều tra và tại Tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải với lỗi lầm của mình; Bản thân bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Đại diện cho bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét, bị cáo Nguyễn Ngọc H có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Có nhân thân tốt; Phạm tội với lỗi vô ý; Có nghề nghiệp ổn định và nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; Quá trình điều tra vụ án bị cáo được xem xét cho tại ngoại và trong thời gian được tại ngoại bị cáo không có vi phạm gì. Đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Ngọc H. Vì vậy, Hội đồng xét xử nghĩ nên chiếu cố, khoan hồng về phần hình phạt đối với bị cáo, áp dụng quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú giám sát và giáo dục, để bị cáo có điều kiện lao động, cải tạo ổn định cuộc sống, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của người bị hại xác nhận hai bên đã thỏa thuận bồi thường và không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Tại phiên tòa, đại diện bị đơn dân sự không có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra đã giải quyết xong, nên Hội đồng xét xử không xem xét. Riêng đối với 01 Giấy phép lái xe cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc H.

[6] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc H (tên gọi khác: Không) phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc H 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án (30/12/2019).

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc H cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh B giám sát trong thời gian thử thách.

Trường hợp người bị phạt tù được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng:

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc H 01 Giấy phép lái xe số 790113013100 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24/4/2019. (Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/12/2019 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Tân và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật/ Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Ngọc H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, bị đơn dân sự, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đại diện người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Nguyễn Ngọc H).

*** Nơi nhận:**
- VKSND tỉnh Bình Thuận;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- VKSND huyện Hàm Tân;
- Công an huyện Hàm Tân;
- Cơ quan THAHS tỉnh Bình Thuận;
- Nhà Tạm giữ CA huyện Hàm Tân;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS Hàm Tân;
- UBND địa phương bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thanh Phương